

KẾ HOẠCH
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khóa XIV và Kế hoạch số 06-KH/TW, ngày 28/7/2026
của Bộ Chính trị về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức
tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

Thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV (viết tắt là *Kết luận số 76-KL/TW*) và Kế hoạch số 06-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (viết tắt là *Kế hoạch số 06-KH/TW*); Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại Kết luận số 76-KL/TW và Kế hoạch số 06-KH/TW; tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động quyết liệt, phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian tới, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và tình hình thực tiễn chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, phương án cụ thể để tổ chức thực hiện hiệu quả Kết luận Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, Kế hoạch của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, sản phẩm và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng lãnh đạo bằng đường lối, chiến lược, thể chế, công tác cán bộ, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện. Kiên định nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện, trực tiếp, nhưng không bao biện, làm thay, không can thiệp hành chính sự vụ vào thẩm quyền của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Đổi mới quy trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo hướng “6 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời hạn, rõ kết quả); tăng cường lãnh đạo thông qua giao nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện (*thực hiện thường xuyên*).

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng; quy chế phối hợp giữa cấp ủy với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp (*hoàn thành trong năm 2026, duy trì thực hiện thường xuyên*).

- Hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã; bảo đảm “*Trung ương kiến tạo, tỉnh điều phối, xã thực thi*”; phát huy cao nhất tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền cơ sở; kiên quyết khắc phục tình trạng thụ động, ỷ lại, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm lên cấp trên; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, đúng thẩm quyền (*thực hiện thường xuyên*).

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức cơ sở đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, thực sự là hạt nhân chính trị, trung tâm đoàn kết, quy tụ và sức mạnh của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ở cơ sở; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và phục vụ Nhân dân (*thực hiện thường xuyên*).

- Đổi mới căn bản phương thức đánh giá tập thể, cán bộ, công chức, viên chức; kiên quyết xóa bỏ tình trạng “cào bằng”, lấy sản phẩm đầu ra, hiệu quả công việc làm thước đo cốt lõi, triển khai hệ thống đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trên nền tảng số (KPI) trong toàn hệ thống chính trị của tỉnh. Người đứng đầu chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể. Cấp phó của người đứng đầu chịu trách nhiệm liên đới đối với kết quả chung của tập thể.

2. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và cơ chế vận hành chính quyền địa phương 2 cấp

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy cấp tỉnh, cấp xã theo hướng tinh gọn, rõ chức năng, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ. Đối với những lĩnh vực liên ngành, giao thoa, thực hiện nguyên tắc: một việc có một cơ quan chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm chính, một nguồn dữ liệu dùng chung, một quy trình phối hợp liên thông và một cơ chế kiểm tra, giám sát rõ ràng (*thực hiện thường xuyên*).

- Rà soát toàn diện việc phân cấp, phân quyền, ủy quyền và phân định thẩm quyền giữa cấp tỉnh và cấp xã; bảo đảm phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi, trách nhiệm giải trình và kiểm soát quyền lực. Những nội dung thuộc thẩm quyền của tỉnh phải chủ động xử lý dứt điểm; những nội dung vượt thẩm quyền phải kịp thời tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết (*hoàn thành trong năm 2026, duy trì thực hiện thường xuyên*).

- Phát huy vai trò của cấp tỉnh trong quản trị, tổ chức không gian phát triển, liên kết vùng, phân bổ nguồn lực và điều phối thực thi; xây dựng cấp xã thực sự là tuyến đầu của quản trị công, trực tiếp tổ chức thực hiện và triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giải quyết công việc và phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp (*thực hiện thường xuyên*).

- Sau khi cấp có thẩm quyền ban hành chủ trương, quyết định, kịp thời sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng ở cấp xã đồng bộ với tổ chức bộ máy chính quyền; thực hiện chuyển giao tổ chức đảng, đảng viên chặt chẽ, đúng quy định, không làm gián đoạn hoạt động của cơ quan, đơn vị; chuẩn bị đầy đủ điều kiện để triển khai các mô hình tổ chức đảng thí điểm theo chủ trương, quy định, hướng dẫn của Trung ương; thực hiện thống nhất tên gọi, vị trí, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và mối quan hệ công tác của các tổ chức đảng trong mô hình mới (*hoàn thành theo lộ trình của Trung ương*).

- Đánh giá toàn diện hiệu quả tổ chức và hoạt động của các đơn vị hành chính cấp xã trên cơ sở quy mô dân số, diện tích, đô thị hóa, đặc điểm địa bàn, dư địa phát triển, năng lực quản trị và yêu cầu phục vụ Nhân dân. Trường hợp thật sự cần thiết, trên cơ sở tổng kết thực tiễn và chủ trương của Trung ương, nghiên cứu, đề xuất phương án điều chỉnh bảo đảm khoa học, thận trọng, ổn định, tạo đồng thuận xã hội; nghiên cứu xây dựng một số đơn vị hành chính cấp xã có vai trò hạt nhân, động lực, dẫn dắt phát triển (*hoàn thành trong năm 2026*).

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa và các dịch vụ công cơ bản; gắn việc tinh giản biên chế với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức. Đẩy mạnh tự chủ, xã hội hóa dịch vụ công phù hợp; đồng thời Nhà nước phải giữ vai trò chủ đạo, tập trung ngân sách bảo đảm các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu, nhất là vùng sâu, vùng xa và địa bàn khó khăn (*hoàn thành theo lộ trình của Trung ương trong năm 2026*).

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu của mô hình mới

- Cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và yêu cầu thực tiễn. Đổi mới quản lý biên chế theo hướng quản trị bằng dữ liệu, lượng hóa công việc, đo lường hiệu quả thực thi; phân bổ biên chế linh hoạt, không cào bằng, phù hợp với quy mô dân số, diện tích, mức độ phát triển, tính chất địa bàn và khối lượng công việc (*hoàn thành rà soát trong năm 2026, thực hiện thường xuyên*).

- Rà soát, thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm điều kiện làm việc, nhà ở và các điều kiện thiết yếu để cán bộ, công chức cấp xã yên tâm công tác, gắn bó với cơ sở; chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với những nội dung vượt thẩm quyền (*thực hiện thường xuyên*).

- Hoàn thiện bản mô tả công việc, khung năng lực, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; bố trí đúng người, đúng việc, đúng sở trường. Đổi mới công tác đánh giá cán bộ bằng sản phẩm cụ thể, kết quả đầu ra, tiến độ xử lý công việc và sự tín nhiệm của Nhân dân; thực hiện nghiêm nguyên tắc “**có vào, có ra, có lên, có xuống**”; kịp thời phát hiện, thu hút, trọng dụng người có năng lực nổi trội, chuyên gia, cán bộ có trình độ chuyên môn sâu, tạo động lực để cán bộ cống hiến lâu dài và phát triển gắn với chuyên môn; đồng thời rà soát, bố trí lại, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ (*thực hiện thường xuyên*).

- Xác định năng lực thực thi của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã là thước đo quan trọng kiểm định sự thành công của mô hình mới. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, biệt phái, điều động, bố trí cán bộ có năng lực, chuyên môn sâu về cơ sở, nhất là các lĩnh vực đất đai, quy hoạch, đầu tư, tài chính, tư pháp, công nghệ và chuyển đổi số (*thực hiện thường xuyên*).

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định của Trung ương về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; phân định rõ sai sót do thử nghiệm, đổi mới với vi phạm do động cơ cá nhân, vụ lợi; kiên quyết chấn chỉnh bệnh sợ trách nhiệm, né tránh, ỷ lại, đùn đẩy, làm việc cầm chừng (*thực hiện thường xuyên*).

4. Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và phát huy trách nhiệm của người đứng đầu

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc “*quyền hạn giao đến đâu, trách nhiệm giải trình và cơ chế kiểm soát đến đó*”. Thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên, từ sớm, từ xa; kết hợp kiểm tra của cấp trên, giám sát giữa các cơ quan cùng cấp, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân. Kiểm soát quyền lực phải gắn với khuyến khích đổi mới, sáng tạo, không làm cán bộ sợ trách nhiệm, không triệt tiêu động lực cống hiến của cán bộ (*thực hiện thường xuyên*).

- Chuyển mạnh sang giám sát dựa trên dữ liệu số; theo dõi, lưu vết toàn bộ quá trình xử lý công việc; kết nối dữ liệu giữa kiểm tra Đảng với thanh tra, kiểm toán, tư pháp của Nhà nước. Xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả vận hành mô hình mới, trong đó lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, tiến độ xử lý công việc, chất lượng phục vụ và mức độ chủ động của cơ sở làm thước đo trọng tâm (*Hoàn thành trong năm 2026, thực hiện thường xuyên*).

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về hiệu quả hoạt động của bộ máy thuộc phạm vi quản lý; kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số và phục vụ Nhân dân là căn cứ quan trọng để đánh giá, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật cán bộ (*thực hiện thường xuyên*).

5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân

- Tổ chức thực hiện việc chuyển chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận từ Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh theo đúng Đề án, quy định, hướng dẫn của Trung ương; bảo đảm tập trung một đầu mối, gắn kết chặt chẽ giữa tham mưu chiến lược với lãnh đạo tổ chức thực hiện (*hoàn thành trong năm 2026 và theo yêu cầu của Trung ương*).

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, hoàn thiện cơ chế điều hành tập trung, thống nhất; bảo đảm tính trực thuộc của các tổ chức chính trị - xã hội

vào Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đảm bảo các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động theo luật và điều lệ của từng tổ chức phù hợp với Điều lệ Đảng; rà soát, sắp xếp các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh theo chủ trương, quy định của Trung ương (*hoàn thành trong năm 2026 và theo yêu cầu của Trung ương*).

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, hướng mạnh về cơ sở, thực sự gần dân, sát dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân; nâng cao chất lượng tập hợp, vận động, giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền (*thực hiện thường xuyên*).

- Thiết lập cơ chế để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân thường xuyên phản ánh, giám sát, đánh giá chất lượng phục vụ của chính quyền, nhất là cấp xã; ý kiến của người dân, doanh nghiệp là một kênh dữ liệu quan trọng trong đánh giá hiệu quả vận hành bộ máy (*thực hiện thường xuyên*).

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, củng cố đồng thuận xã hội, niềm tin của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc (*thực hiện thường xuyên*).

6. Xử lý hiệu quả tài sản công, hồ sơ, tài liệu và bảo đảm nguồn lực cho cơ sở

- Khẩn trương rà soát, phân loại, xây dựng phương án và xử lý dứt điểm nhà, đất, trụ sở, tài sản công dôi dư sau sắp xếp theo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng pháp luật, không để thất thoát, lãng phí; ưu tiên sử dụng quỹ đất, cơ sở vật chất dôi dư cho giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng, an sinh xã hội, hành chính công và các thiết chế phục vụ trực tiếp Nhân dân (*hoàn thành trong năm 2026*).

- Thực hiện nghiêm việc bàn giao, tiếp nhận, quản lý, chỉnh lý, số hóa hồ sơ, tài liệu, dữ liệu sau sắp xếp; tuyệt đối không để thất lạc, hư hỏng, phân tán, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, người dân, doanh nghiệp. Ưu tiên số hóa dữ liệu đất đai, hộ tịch, tài sản công, chính sách xã hội, tài chính, khiếu nại, tố cáo, hồ sơ cán bộ và các dữ liệu dân sinh thiết yếu (*thực hiện thường xuyên*).

- Rà soát toàn diện điều kiện cơ sở vật chất, bộ phận một cửa, phòng tiếp công dân, hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền, chữ ký số, phần mềm chuyên ngành ở cấp xã. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế phân bổ ngân sách, tăng tỷ lệ để lại nguồn thu phù hợp cho cấp xã; đảm bảo cơ sở có đủ điều kiện vận hành, phục vụ Nhân dân và tổ chức phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn (*hoàn thành trong năm 2026; thực hiện thường xuyên*).

7. Lấy chuyển đổi số, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo làm phương thức đột phá trong vận hành mô hình mới

- Xây dựng, hoàn thiện kiến trúc số, kiến trúc dữ liệu thống nhất của hệ thống chính trị tỉnh, phù hợp với kiến trúc tổng thể và quy định của Trung ương; bảo đảm liên thông giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở, trong đó đặc biệt chú trọng kết nối liên thông dữ liệu về đất đai, tài sản công; kiên quyết khắc phục tình trạng cát cứ dữ liệu, đầu tư manh mún, trùng lặp, thiếu kết nối (*hoàn thành trong năm 2026*).

- Hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành và địa phương theo nguyên tắc “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*”; xác định rõ chủ thể quản lý, trách nhiệm cập nhật, chia sẻ, khai thác, bảo mật và kiểm tra chất lượng dữ liệu. Dữ liệu trở thành nền tảng của chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát, đánh giá cán bộ và phục vụ người dân, doanh nghiệp (*hoàn thành trong năm 2026*).

- Tái cấu trúc thực chất thủ tục hành chính trên nền dữ liệu dùng chung; thiết kế lại quy trình theo hướng giảm giấy tờ, giảm thời gian, giảm chi phí, giảm tiếp xúc không cần thiết; triển khai đồng bộ bàn làm việc số, giao việc số, giám sát số; mọi nhiệm vụ trọng tâm phải rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ trạng thái xử lý (*hoàn thành trong năm 2026, thực hiện thường xuyên*).

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát trong tham mưu, chỉ đạo, điều hành và phục vụ Nhân dân; ưu tiên hỗ trợ cán bộ cấp xã trong tổng hợp, phân tích dữ liệu, cảnh báo sớm rủi ro, giải đáp chính sách, hướng dẫn thủ tục hành chính, tiếp nhận và xử lý phản ánh của người dân, doanh nghiệp. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo phải bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước, bí mật công tác và xác định rõ trách nhiệm của con người đối với quyết định cuối cùng (*thực hiện thường xuyên*).

- Tập trung nguồn lực hiện đại hóa hạ tầng số, nhất là ở cấp xã, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đồng bộ phần mềm, nền tảng dùng chung; đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, khai thác dữ liệu, trí tuệ nhân tạo và an toàn thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; coi năng lực số là một tiêu chuẩn bắt buộc của đội ngũ cán bộ trong mô hình quản trị mới (*thực hiện thường xuyên*).

III- NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nội dung, nhiệm vụ, sản phẩm, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian thực hiện được xác định tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; định kỳ nghe báo cáo, xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền; tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời chỉ đạo xử lý khó khăn, vướng mắc và trách nhiệm của tập thể, cá nhân chậm triển khai hoặc thực hiện không bảo đảm yêu cầu.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy là cơ quan thường trực, chủ trì theo dõi chung việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu các nội dung về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, tổ chức đảng; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chủ động đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ khi có chủ trương mới của Trung ương hoặc phát sinh vấn đề từ thực tiễn.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc khối chính quyền, trọng tâm là cơ chế vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, phân cấp, phân quyền, đơn vị sự nghiệp công lập, cán bộ, công chức, viên chức, tài sản công, ngân sách, cơ sở vật chất, cải cách hành chính, chuyển đổi số và chất lượng phục vụ Nhân dân; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì tham mưu đưa việc thực hiện Kế hoạch vào chương trình kiểm tra, giám sát; tập trung kiểm tra, giám sát trách nhiệm người đứng đầu, việc thực hiện phân cấp, phân quyền, quản lý biên chế, tài sản công, tài chính, chuyển đổi số và khắc phục các bất cập trong vận hành mô hình mới.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự thống nhất về nhận thức và đồng thuận xã hội; kịp thời tuyên truyền, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả; chủ động đấu tranh, phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức giám sát, phản biện xã hội, nắm bắt ý kiến Nhân dân, đánh giá chất lượng phục vụ của chính quyền; thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức bộ máy, công tác dân vận và hội quần chúng theo chủ trương, quy định của Trung ương.

7. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế; xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm, tiến độ, trách nhiệm của tập thể, cá nhân; chủ động giải quyết công việc thuộc thẩm quyền, không đùn đẩy, né tránh; chịu trách nhiệm toàn diện về hiệu lực, hiệu quả vận hành mô hình mới tại địa phương; kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

8. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm và đột xuất theo yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*). Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết theo quy định.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, khi có chủ trương, quy định, hướng dẫn mới của Trung ương hoặc phát sinh vấn đề từ thực tiễn, các cơ quan, đơn vị chủ động rà soát, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Vụ Địa phương III,
Ban Tổ chức Trung ương;
- Vụ Địa bàn VIII - Cơ quan
Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc
và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy_(n1).

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**



Huỳnh Quốc Việt